

CỔ PHẦN CHÀO BÁN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG. ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ. BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG ĐÃ CÔNG BỐ, ĐỌC KỸ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ, BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN CHÀO BÁN.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703

Fax: (84-24) 6278 0136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Địa chỉ: Quốc lộ 91, tổ 15, khóm Đông Thịnh B, Phường Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, Tỉnh An Giang

Điện thoại: (84-296) 3831401

Fax: (84-296) 3831129

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3934 3888

Fax: (84-24) 3934 3999

TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84-28) 3821 7713 Fax: (84-28) 3821 7452

An Giang, tháng ... năm 2019

THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

1. Thông tin về Tổ chức phát hành

- Tên Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Cảng An Giang
- Địa chỉ : Quốc lộ 91, tổ 15, khóm Đông Thịnh B, Phường Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, Tỉnh An Giang
- Vốn điều lệ hiện tại : 138.000.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 13.800.000 cổ phần
- Mệnh giá một cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần
- Ngành nghề kinh doanh : Bốc xếp hàng hóa, kho bãi và lưu giữ hàng hóa, hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tuyến cho đường thủy, vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh...

2. Thông tin về đợt chào bán

- Tổ chức chào bán cổ phần : Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước
- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần CTCP Cảng An Giang
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng cổ phần chào bán : 7.311.600 cổ phần (chiếm tỷ lệ 52,98% VDL)
- Phương thức chào bán : Bán đấu giá công khai cả lô cổ phần
- Chuyển quyền sở hữu : Chuyển nhượng thông qua hệ thống giao dịch của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

3. Tổ chức tư vấn chào bán

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3934 3888

Fax: (84-24) 3934 3999

Website: www.psi.vn

3. Tổ chức thực hiện bán đấu giá

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84-28) 3821 7713

Fax: (84-28) 3821 7452

Website: www.hsx.vn

- MỤC LỤC -

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	6
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	7
1. Rủi ro kinh tế.....	7
2. Rủi ro luật pháp.....	8
3. Rủi ro đặc thù ngành	8
4. Rủi ro của đợt chào bán.....	9
5. Rủi ro khác	9
III. NHỮNG TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	10
1. Tổ chức chào bán/Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	10
2. Tổ chức phát hành/Tổ chức có vốn Nhà nước được chuyển nhượng	10
3. Tổ chức tư vấn chào bán	10
IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	12
V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG. 13	
1. Giới thiệu về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC).....	13
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	14
3. Mối quan hệ với Công ty có cổ phần được chào bán.....	14
4. Số lượng cổ phần đang sở hữu:.....	14
VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG.....	15
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	15
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty	18
3. Cơ cấu vốn cổ phần.....	21
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức có cổ phiếu bán đấu giá nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối; những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức có cổ phiếu bán đấu giá.....	22
5. Báo cáo kết quả hoạt động trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến Quý I/2019	23
6. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu	32
7. Vị thế của Công ty so với doanh nghiệp khác trong ngành	33
8. Chính sách đối với người lao động	34
9. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	35
10. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.	36
11. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn.	36

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	37
VIII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	41
IX. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	41
X. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	42
XI. THÔNG TIN MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM	42
XII. THAY LỜI KẾT	43

- DANH MỤC SƠ ĐỒ BẢNG BIỂU -

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 17/06/2019.....	21
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần tại ngày 17/06/2019.....	21
Bảng 3: Cơ cấu Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giai đoạn 2017 – 2018 và 6 tháng đầu năm 2019.....	23
Bảng 4: Cơ cấu chi phí giai đoạn 2017 – 2018 và 6 tháng đầu năm 2019	24
Bảng 5: Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh giai đoạn 2017 – 2018 và 6 tháng đầu năm 2019	25
Bảng 6: Một số hợp đồng lớn Công ty đang thực hiện giai đoạn 2017 - 2018	27
Bảng 7: Các khoản phải thu ngắn hạn	28
Bảng 8: Các khoản phải trả.....	28
Bảng 9: Tài sản cố định của Công ty.....	29
Bảng 10: Danh sách đất do Công ty quản lý và sử dụng tại thời điểm 31/03/2019	30
Bảng 11: Một số chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2016 - 2018	32
Bảng 12: Cơ cấu lao động	34
Bảng 13: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019	35

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội ban hành ngày 29/6/2006 và Luật số 62/2010/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11;
- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư 219/2015/TT-BTC ngày 13/12/2015 về hướng dẫn một số nội dung Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 13/12/2015 về hướng dẫn một số nội dung Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 10/7/2017 của Thủ tướng Chính Phủ về việc phê duyệt phương án sắp xếp, phân loại doanh nghiệp SCIC đến năm 2020;
- Căn cứ Hợp đồng số 84/SCIC-PSI ngày 01/8/2018 đã ký kết giữa Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí và Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Quyết định số **.../QĐ-ĐTKDV** ngày **.../.../2019** của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần tại Công ty Cổ phần Cảng An Giang;

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro kinh tế

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng trong nó những rủi ro tiềm tàng nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản của nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Là một trong những chủ thể tham gia vào nền kinh tế, doanh nghiệp cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ thay đổi của các nhân tố ấy.

1.1. Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế - tỷ lệ lạm phát

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng GDP và tỷ lệ lạm phát 2011 – 2018

dự báo 2019



(Nguồn: Tổng cục thống kê, PSI tổng hợp)

Năm 2018 tăng trưởng GDP đã đạt 7,08%, cao nhất trong 10 năm qua và tiếp tục chuyển biến tích cực trên nhiều lĩnh vực. CPI bình quân năm 2018 so với cùng kỳ năm trước tăng 3,54%; chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tăng 10,2% (cùng kỳ tăng 9,4%). Ngành chế biến, chế tạo tiếp tục tăng trưởng cao 12,7%. Sức cầu trong nước cải thiện mạnh mẽ, tiêu dùng nội địa tích cực. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ năm 2018 tiếp tục đạt khá với ước tính đạt hơn 4 triệu tỷ đồng, tăng 11,5% so với cùng kỳ. Xuất khẩu tiếp tục tăng mạnh (ước đạt 244,72 tỷ USD, tăng 13,8% so với cùng kỳ), nhập khẩu ước đạt 237,51 tỷ USD, tăng 11,5% so với cùng kỳ. Cả nước xuất siêu khoảng 7,2 tỷ USD. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tăng khá đạt 19,1 tỷ USD, tăng 9,1% so với cùng kỳ. Góp vốn và mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 9,89 tỷ USD, tăng 59,8% so với cùng kỳ.

1.2. Rủi ro về lãi suất

Biến động lãi suất sẽ ảnh hưởng đến chi phí vốn của doanh nghiệp từ đó trực tiếp ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh cũng như sự phát triển của doanh nghiệp. Dự đoán về triển vọng thị trường tiền tệ năm 2019, theo các chuyên gia tài chính, lãi suất tiếp tục chịu áp lực tăng. Bên cạnh đó, các yếu tố rủi ro bên ngoài như chính sách tiền tệ tại các quốc gia trên thế giới đang theo hướng thắt chặt hơn, trực tiếp góp phần tăng chi phí vay mượn trên quy mô toàn cầu. Công ty luôn theo dõi diễn biến lãi suất thường xuyên, sử dụng nguồn tiền vay đúng mục đích kinh doanh. Ban lãnh đạo công ty luôn xem xét để đảm bảo tỷ lệ an toàn cho vốn vay, tránh những rủi ro lãi suất ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh.

1.3. Rủi ro về tỷ giá hối đoái:

Trong năm 2019, đối với thị trường ngoại hối, các chuyên gia nhận định, tỷ giá VND/USD những tháng đầu năm 2019 vẫn còn trong áp lực tăng, bởi xu hướng các đồng tiền của nền kinh tế lớn như Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản khó lường trong bối cảnh FED sẽ tiếp tục tăng dần lãi suất, trong khi chiến tranh thương mại giữa Mỹ - Trung vẫn diễn biến khó lường. Tuy nhiên, trong dài hạn, đồng VND sẽ tăng giá nhẹ so với đồng USD vào cuối năm 2019 và 2020 nhờ sự hỗ trợ của các yếu tố tích cực từ tình hình sản xuất kinh doanh, tăng trưởng kinh tế ở cả trong lẫn ngoài nước.

2. Rủi ro luật pháp

Là loại hình công ty cổ phần hoạt động trên lĩnh vực cảng biển nên Cảng An Giang chịu ảnh hưởng bởi các Luật Doanh nghiệp, Bộ luật Hàng Hải Việt Nam và các văn bản liên quan. Ngoài ra, công ty được niêm yết trên thị trường chứng khoán nên cũng được điều chỉnh bởi Luật Chứng khoán, và các văn bản liên quan khác. Mặt khác, Các diễn biến tích cực trong năm qua như các hiệp định quốc tế đã được ký kết như CPTPP (Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương) và FTAs (Việt Nam với EU, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc,...) Ban lãnh đạo công ty luôn chủ động cập nhật và theo dõi các văn bản luật để đưa ra định hướng công ty phát triển phù hợp với tình hình luật pháp.

3. Rủi ro đặc thù ngành

Sự phát triển của ngành bị kìm hãm bởi sự lạc hậu của trang thiết bị, cơ sở hạ tầng, tay nghề nhân lực chưa cao. Đây là khó khăn chung của các doanh nghiệp trong ngành. Để hạn chế rủi ro trên, Công ty áp dụng công nghệ vào quản lý cảng biển để kiểm soát tốt công suất của các phương tiện, không để tình trạng dư thừa công suất xảy ra. Ngoài ra, các chính sách đào tạo nguồn nhân lực luôn được

quan tâm, triển khai thường xuyên để hạn chế những ảnh hưởng do rủi ro ngành gây ra.

4. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt chào bán cổ phần của Công ty sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán niêm yết tại thời điểm chính thức chào bán, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn cổ phần của Công ty Cổ phần Cảng An Giang. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết số cổ phần dự định chào bán.

5. Rủi ro khác

Các rủi ro như thiên tai, hỏa hoạn, bão lụt ... cũng được công ty quan tâm. Đặc biệt, trong năm 2018, tình hình bão lụt ở Việt Nam xảy ra liên tục đã gây ra nhiều thiệt hại đối với ngành cảng biển. Ngoài ra, các tác động từ chính trị như cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung cũng ít nhiều ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của Công ty. Nhằm hạn chế những tác động của yếu tố trên Công ty đã thực hiện các biện pháp như mua bảo hiểm tài sản, bảo hiểm cho nhân viên, nâng cao nhận thức của nhân viên để đảm bảo an toàn trong sản xuất, giảm thiểu tối đa thiệt hại khi những biến cố xảy ra.

**III. NHỮNG TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG
BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

1. Tổ chức chào bán/Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước

Đại diện: Ông Nguyễn Chí Thành Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu SCIC cung cấp trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức phát hành/Tổ chức có vốn Nhà nước được chuyển nhượng

Công ty Cổ phần Cảng An Giang

Ông: **Bùi Thành Hiệp** Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Tổ chức tư vấn chào bán

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí

Đại diện: Ông Nguyễn Xuân Hưng Chức vụ: **Phó Giám đốc**

(Theo Giấy ủy quyền số 10^A/UQ-NDD-CKDK của Người đại diện theo pháp luật cho các cấp thuộc PSI ký ngày 04/05/2019)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng An Giang do Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 84/SCIC-PSI ngày 01/8/2018 đã ký giữa SCIC và PSI. Bản Công bố thông tin này có những lưu ý, điều kiện và hạn chế sau:

- Việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này dựa vào các thông tin và số liệu trên BCTC và các số liệu liên quan khác được công bố theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; cũng như được tham khảo từ các nguồn khác mà chúng tôi coi là đáng tin cậy. SCIC và PSI không chịu trách nhiệm về tính chính xác của các dữ liệu. Các BCTC được thu thập và sử dụng trong Báo cáo này bao gồm:
 - Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần Cảng An Giang năm 2017, 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
 - Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty Cổ phần Cảng An Giang bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

- Các thông tin về tài chính khác do Công ty Cổ phần Cảng An Giang cung cấp;
- Bản Công bố thông tin này chỉ xem xét những thông tin và điều kiện tồn tại tính đến ngày 30/06/2019 đã được công bố công khai. Các sự kiện xảy ra sau ngày này chưa được xem xét và SCIC, PSI không có nghĩa vụ phải cập nhật lại Bản Công bố thông tin đối với các sự kiện này;
- Chúng tôi giả định rằng Công ty Cổ phần Cảng An Giang tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ về hoạt động và kinh doanh;
- Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí, nhân viên của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán, thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Công ty Cổ phần Cảng An Giang cho SCIC, chính Công ty Cổ phần Cảng An Giang và các khách hàng khác của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.
- Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

- Bản công bố thông tin Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư
- BCTC/BCTCKT Báo cáo tài chính/Báo cáo tài chính kiểm toán
- BKS Ban Kiểm soát
- CBCNV Cán bộ công nhân viên
- CNĐKDN Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT Hội đồng quản trị
- NĐDTPL Người đại diện theo pháp luật
- PSI Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí
- TNHH Trách nhiệm hữu hạn
- Tổ chức được thoái vốn/Công ty/CTCP/ Cảng An Giang/ CAG Công ty Cổ phần Cảng An Giang
- Tổ chức thực hiện thoái vốn/ SCIC Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
- TSCĐ Tài sản cố định
- UNND Ủy ban Nhân dân

V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG

1. Giới thiệu về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC)

Tên Công ty	:	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
Tên tiếng Anh	:	State Capital Investment Corporation (SCIC)
Tên viết tắt	:	SCIC
Địa chỉ	:	Tầng 23, Toà nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại	:	(84-24) 3824 0703
Fax	:	(84-24) 6278 0136
Vốn điều lệ	:	50.000.000.000.000 đồng (Năm mươi nghìn tỷ đồng)
Website	:	www.scic.vn

Ngành, nghề kinh doanh chính:

- Đầu tư và quản lý vốn đầu tư theo nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.
 - Tiếp nhận và thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ.
 - Tiếp tục thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa, bán vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp đã tiếp nhận theo quy định hiện hành.
- Ngành nghề kinh doanh chính :
- Ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:
- Đầu tư và kinh doanh vốn vào ngành, lĩnh vực, dự án đem lại hiệu quả kinh tế theo quy định của pháp luật.
 - Cung cấp các dịch vụ tư vấn: Đầu tư, tài chính; chuyển đổi, quản trị, mua, bán, sáp nhập doanh nghiệp và các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật.
 - Các ngành, nghề khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) được thành lập theo Quyết định số 151/2005/QĐ- TTg ngày 20/06/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Với chức năng quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, sự ra đời của SCIC nằm trong tiến trình cải cách kinh tế nói chung và cải cách doanh nghiệp nhà nước nói riêng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. SCIC là đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, thực hiện đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế nhằm tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc thị trường.

Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2006, SCIC quản lý danh mục đầu tư gồm các doanh nghiệp hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế như: dịch vụ tài chính, năng lượng, công nghiệp, viễn thông, xây dựng, vận tải, hàng tiêu dùng.

SCIC được Thủ tướng Chính phủ quyết định chuyển sang mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 992/QĐ-TTg ngày 10/06/2010.

Ngày 01 tháng 11 năm 2013, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 151/2013/NĐ-CP về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của SCIC.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 147/2017/NĐ-CP về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 151/2013/NĐ-CP và Nghị định số 148/2017/NĐ-CP về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.

3. Mối quan hệ với Công ty có cổ phần được chào bán

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Cảng An Giang, đang sở hữu 7.311.600 cổ phần (chiếm 52,98% vốn điều lệ).

4. Số lượng cổ phần đang sở hữu:

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước đang sở hữu 7.311.600 cổ phần (chiếm 52,98% vốn điều lệ) của Công ty Cổ phần Cảng An Giang.

VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYÊN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin cơ bản

- Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Cảng An Giang
- Tên tiếng Anh : ANGIANG PORT JOINT STOCK COMPANY
- Trụ sở chính : Quốc lộ 91, tổ 15, khóm Đông Thịnh B, Phường Mỹ Thạnh, TP. Long Xuyên , Tỉnh An Giang
- Điện thoại : 0296 3831 401
- Fax : 0296 3831 129
- Website : <http://www.angiangport.com.vn/>
- Email : cangangiang@angiangport.com.vn
- Logo : 
- Vốn điều lệ (theo ĐKDN) : 138.000.000.000 đồng
Bằng chữ: Một trăm ba mươi tám tỷ đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 138.000.000.000 đồng
Bằng chữ: Một trăm ba mươi tám tỷ đồng
- Giấy chứng nhận ĐKDN : số 1600125108 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 29/03/2011, cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 11/01/2016

Ngành nghề kinh doanh của Công ty đăng ký là:

- Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển
- Hoạt động của đại lý hải quan, giao nhận hàng hóa
- Cho thuê văn phòng làm việc
- Xây dựng công trình dân dụng
- Dịch vụ cung ứng tàu biển

Ghi chú: Doanh nghiệp thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành trong quá trình hoạt động;

- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa

Chi tiết: Hoạt động kho bãi

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy

Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ vận chuyển đường thủy

- Đại lý, môi giới, đấu giá

Chi tiết: Đại lý vận tải Chi tiết: Đại lý bia, nước giải khát Chi tiết: Đại lý xăng dầu Chi tiết: Đại lý nhiên liệu, phân bón, lương thực, thực phẩm, đồ uống, gỗ xây dựng và nguyên liệu xây dựng

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa
- Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh

Chi tiết: Bán lẻ nhiên liệu trong các cửa hàng chuyên doanh

- Khai thác, xử lý và cung cấp nước
- Thu gom rác thải không độc hại
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- Dịch vụ phục vụ đồ uống
- Đóng tàu và cấu kiện nổi
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
- Sửa chữa, máy móc thiết bị
- Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)
- Xay xát và sản xuất bột khô

Chi tiết: Xay xát thóc lúa (lương thực)

- Bán buôn gạo
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Xây dựng nhà các loại
- Bốc xếp hàng hóa

1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Cảng An Giang tiền thân là Cảng Mỹ Thới An Giang - một doanh nghiệp Nhà nước hoạt động trên lĩnh vực cảng biển, được thành lập theo quyết định số 138/QĐ.UB.TC ngày 05 tháng 04 năm 1985 của Ủy ban Nhân dân Tỉnh An Giang;

Ngày 29/03/2011, Cảng Mỹ Thới An Giang chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần Cảng An Giang theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1600125108 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tỉnh An Giang cấp với vốn điều lệ là 138 tỷ đồng, trong đó Ủy ban nhân dân Tỉnh An Giang nắm giữ 52,98% vốn điều lệ;

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG**

Ngày 22/12/2015, Ủy ban nhân dân Tỉnh An Giang chính thức chuyển giao vốn Nhà nước nắm giữ tại Công ty Cổ phần Cảng An Giang về Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC);

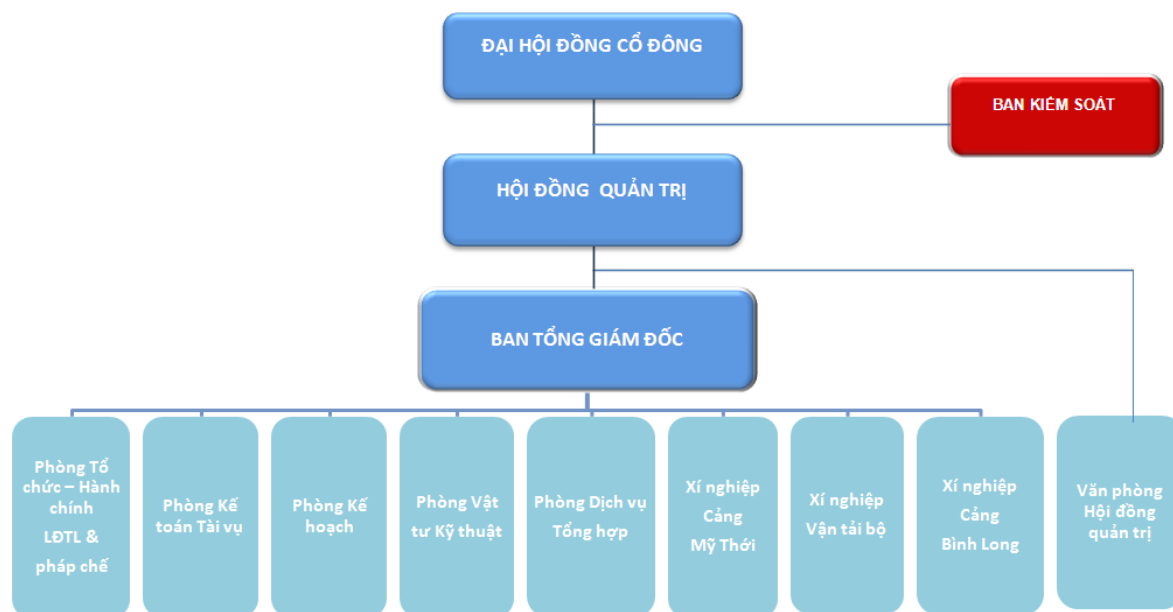
Năm 2016, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang thông qua và được chấp thuận việc thực hiện niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) vào ngày 25/11/2016. Ngày 04/12/2017 là ngày đầu tiên niêm yết thành công cổ phiếu CAG của Công ty Cổ phần Cảng An Giang với tổng số lượng niêm yết thành công là 13.800.000 cổ phiếu.

Hiện nay, Công ty Cổ phần Cảng An Giang quản lý Cảng Mỹ Thới (là cảng biển Quốc tế thuộc Nhóm cảng số 6 của Hệ thống Cảng Biển Việt Nam) và Cảng thủy nội địa Bình Long. Được sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh, Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) và sự tin nhiệm của quý khách hàng Cảng ngày một phát triển và vươn tới là Cảng đầu mối trung tâm của Đồng bằng sông Cửu Long. Song, bên cạnh đó thực hiện Quyết định số 2190/QĐ-TTg ngày 24/12/2009 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, Cảng Mỹ Thới thực hiện dự án mở rộng cảng với quy mô 3,9ha, đồng thời xây dựng mới cầu cảng tiếp nhận tàu 10.000DWT.

Với bề dày lịch sử hình thành và phát triển, Công ty đã đạt được nhiều thành tích đang tự hào trong suốt quá trình hoạt động như: Huân chương lao động Hạng 2 trong giai đoạn 2005 - 2009; Tập thể lao động xuất sắc 5 năm liền (2005 - 2009); Bằng khen về thành tích đóng góp trong chương trình nhà ở Mái ấm công đoàn giai đoạn 2007 - 2015 do Ủy ban nhân dân Tỉnh An Giang trao tặng; Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang trao tặng giai đoạn 2011 - 2012, 2013 - 2014; Bằng khen về thành tích xuất sắc trong việc: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh do Ủy ban nhân dân Tỉnh An Giang trao tặng năm 2011 đến năm 2015; Huân chương lao động Hạng 2 cho thành tích giai đoạn 2011 - 2015; Bằng khen chấp hành tốt chính sách pháp luật thuế năm 2012 đến năm 2015 do Bộ trưởng Bộ tài chính trao tặng; ...

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG**

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty



Nguồn: CTCP Cảng An Giang

Diễn giải:

- ✓ **Đại hội đồng cổ đông:** Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, Đại hội đồng cổ đông quyết định định hướng phát triển của Công ty, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.
- ✓ **Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị cao nhất của Công ty, có đầy đủ quyền hạn để nhân danh Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của Công ty, ngoại trừ những vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hiện nay, Hội đồng quản trị của Công ty gồm 07 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Lê Việt Thành	Chủ tịch HĐQT
2	Bùi Thành Hiệp	Phó chủ tịch HĐQT
3	Trần Văn Cam	Thành viên HĐQT
4	Trần Tấn Phong	Thành viên HĐQT
5	Nguyễn Quốc Bảo	Thành viên HĐQT
6	Lê Văn Phúc	Thành viên HĐQT
7	Nguyễn Việt Hùng	Thành viên HĐQT

Nguồn: CTCP Cảng An Giang

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

- ✓ **Ban kiểm soát:** Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Hiện nay, Ban kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Nguyễn Thị Bạch Mai	Trưởng Ban kiểm soát
2	Trần Thị Thu Trà	Thành viên Ban kiểm soát
3	Trần Thị Thúy Hạnh	Thành viên Ban kiểm soát

Nguồn: CTCP Cảng An Giang

- ✓ **Tổng Giám đốc:** là người đại diện theo Pháp luật, điều hành toàn diện các hoạt động của Công ty, chịu trách nhiệm trước Pháp luật, Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện đúng và đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn theo các quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty. Các quyền và nhiệm vụ:
- Thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT; kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
 - Quyết định về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty ngoại trừ các quyết định thuộc HĐQT và ĐHĐCĐ giải quyết công việc hàng ngày;
 - Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý Công ty trừ các chức danh do HĐQT bổ nhiệm, cách chức;
 - Tổng giám đốc phải trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu về lợi nhuận, sự tăng trưởng và sự phát triển của Công ty;
 - Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của HĐQT. Hiện nay, Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm 03 thành viên và 01 Kế toán trưởng:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bùi Thành Hiệp	Tổng Giám đốc
2	Trần Văn Cam	Phó Tổng Giám đốc
3	Trần Tấn Phong	Phó Tổng Giám đốc
4	Nguyễn Văn Cơ	Kế toán trưởng

Nguồn: CTCP Cảng An Giang

- ✓ **Các Phòng Ban trong Công ty**

- **Văn phòng Hội đồng quản trị**

Cầu nối giữa các cơ quan: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các Doanh nghiệp mà Công ty có vốn góp (nếu có), các Cơ quan bên ngoài.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Tham mưu cho Hội đồng quản trị về các chức năng quản trị. Tổ chức thực hiện các nghiệp vụ hành chính và thư ký cho Hội đồng quản trị.

- Phòng Tổ chức – Hành chính – LĐTL – Pháp chế:

Quản lý các hoạt động chung của Công ty, tổ chức quản trị nhân sự như tuyển dụng, đào tạo, đề bạt nhân sự cho Ban Tổng giám đốc; Công tác hành chính; Điều hành công tác bảo vệ nội bộ ...; Bộ phận pháp chế: Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban các vấn đề liên quan đến văn bản Pháp luật hiện hành trong và ngoài nước như Luật Hàng hải, Luật Hải quan, Công ước Quốc tế, Tập quán quốc tế ... nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty diễn ra đúng luật và nhanh chóng.

- Phòng Kế hoạch

Tiến hành đánh giá toàn bộ hoạt động Công ty cùng với việc phân tích nhu cầu và tình hình kinh tế trong, ngoài nước để tham vấn cho Ban Tổng giám đốc những vấn đề còn tồn tại và đưa ra phương hướng phát triển trong tương lai.

- Phòng Kế toán – Tài vụ

Thực hiện công tác kế toán, tài chính như hạch toán kế toán nội bộ, kế toán thuế, kế toán công nợ, tính lương cho công nhân viên... Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc các chiến lược sử dụng và phân bổ nguồn vốn trong tương lai, đồng thời báo cáo thực trạng công tác tài chính của Công ty.

- Phòng Vật tư – Kỹ thuật:

Phụ trách điều hành máy móc thiết bị qua các Cảng để đảm bảo hoạt động của Công ty diễn ra liên tục. Đồng thời, tiến hành kiểm tra, bảo dưỡng máy móc, thiết bị định kỳ và sửa chữa khi cần thiết. Ngoài ra, bộ phận này còn tiếp nhận dịch vụ sửa chữa tàu biển khi khách hàng có nhu cầu... Quản lý đầu tư xây dựng, quản lý công tác sáng kiến, nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công tác đấu thầu xây lắp, công tác thẩm tra thẩm định các thủ tục đầu tư xây dựng.

- Phòng Dịch vụ tổng hợp: Thực hiện các dịch vụ như cung ứng nước ngọt, nhiên liệu, ...

- Xí nghiệp Cảng Mỹ Thới: Hoạt động kinh doanh kho bãi, bốc xếp hàng hóa, làm thủ tục thông quan hàng hóa nhập khẩu.

- Xí nghiệp Vận tải bộ: Thực hiện công tác vận chuyển container bằng đường bộ; hỗ trợ vận chuyển đường thủy.

- Xí nghiệp Cảng Bình Long: Hoạt động kinh doanh kho bãi, bốc xếp hàng hóa, làm thủ tục thông quan cho hàng hóa xuất nhập khẩu.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

3. Cơ cấu vốn cổ phần

3.1. Cơ cấu cổ đông

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 17/06/2019

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Vốn (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
Tổ chức	10	11.642.300	116.423.000.000	84,36
Cá nhân	99	2.157.700	21.577.000.000	15,64
TỔNG CỘNG	109	13.800.000	138.000.000.000	100,00
Trong nước	109	13.800.000	138.000.000.000	100,00
Nước ngoài	0	0	0	0,00
TỔNG CỘNG	109	13.800.000	138.000.000.000	100,00

Nguồn: CTCP Cảng An Giang

3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty:

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 17/06/2019

STT	Tên cổ đông	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/VĐL thực góp (%)
1	Tổng Công ty Đầu Tư và Kinh Doanh Vốn Nhà Nước (SCIC)	7.311.600	52,98
2	Công ty TNHH MTV XNK Hùng Anh	1.579.000	11,44
3	Công ty CP Vận Tải Thủy Tân Cảng	800.000	5,80
4	Cao Lương Trí	700.000	5,07
5	Công ty Cổ phần GENTRACO	697.700	5,06
	TỔNG CỘNG	11.088.300	80,35

Nguồn: CTCP Cảng An Giang

3.3. Cổ đông sáng lập

Công ty Cổ phần Cảng An Giang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1600125108 cấp lần đầu ngày 29/03/2011, tính đến nay thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực theo quy định của Luật doanh nghiệp.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức có cổ phiếu bán đấu giá nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối; những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức có cổ phiếu bán đấu giá:

- Công ty mẹ của tổ chức có cổ phiếu bán đấu giá:

Không có.

- Danh sách những công ty con của tổ chức có cổ phiếu bán đấu giá:

Không có.

- Danh sách những công ty mà tổ chức có cổ phiếu bán đấu giá nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:

Không có.

- Danh sách những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức có cổ phiếu bán đấu giá:

+ Tên Công ty : Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước SCIC

+ Địa chỉ: Tầng 23, Toà nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

+ Điện thoại: (84-24) 3824 0703 Fax: (84-24) 6278 0136

+ Vốn điều lệ: 50.000.000.000.000 đồng (Năm mươi nghìn tỷ đồng)

+ Tỷ lệ góp vốn tại Công ty Cổ phần Cảng An Giang 7.311.600 cổ phần tương ứng với tỷ lệ sở hữu 52,98%

+ Hoạt động kinh doanh chính: Tiếp nhận và thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước đầu tư tại các công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn có hai thành viên trở lên, công ty cổ phần được chuyển đổi từ các công ty nhà nước độc lập hoặc mới thành lập; Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước vào các ngành, lĩnh vực kinh tế trong nước và nước ngoài; Thực hiện việc đầu tư và quản lý vốn đầu tư của Tổng công ty vào các lĩnh vực, ngành kinh tế quốc dân theo nhiệm vụ Nhà nước giao; Tổ chức huy động các nguồn vốn trong và ngoài nước để bổ sung vốn kinh doanh thông qua việc vay vốn, phát hành trái phiếu công ty, trái phiếu công trình, lập quỹ tín thác đầu tư theo quy định của pháp luật đối với công ty nhà nước; Cung cấp các dịch vụ tài chính: tư vấn đầu tư, tư vấn tài chính, tư vấn cổ phần hoá, tư vấn chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp; nhận uỷ thác các nguồn vốn đầu tư từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; Thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh vốn; Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp.

5. Báo cáo kết quả hoạt động trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến Quý II/2019

Việt Nam là nước có vị trí thuận lợi để phát triển ngành cảng biển, sản lượng hàng hóa thông qua cảng biển tại Việt Nam tiếp tục đà tăng trưởng tốt (tốc độ bình quân trên 11%) và tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước trong năm 2017 tăng cao, điều này cho thấy triển vọng của các doanh nghiệp trong lĩnh vực cảng biển là rất khả quan. Tuy nhiên hiện nay tình trạng thừa cảng nhỏ và ít cảng lớn dẫn đến mức độ cạnh tranh trong ngành ngày càng gay gắt. Một đặc thù khác của ngành cảng biển là tài sản cố định luôn chiếm một tỷ trọng lớn và máy móc không có khả năng tận dụng ở các phương án kinh doanh khác. Dịch vụ ít sự khác biệt giữa các doanh nghiệp cũng là một yếu tố khiến áp lực cạnh tranh trong ngành gia tăng. Những điều này đã gây ra khó khăn chung cho ngành cảng biển Việt Nam nói chung và Công ty cổ phần Cảng An Giang nói riêng.

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty cung cấp dịch vụ xếp dỡ và giao nhận hàng hóa tại cảng, dịch vụ bốc xếp và vận chuyển container bằng đường bộ, dịch vụ cho thuê kho bãi tại cảng và dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng đường biển như cung cấp nhiên liệu, cút lót hầm tàu, đổ rác, cung cấp nước ngọt, cung cấp điện bờ ... cho các tàu cập cảng.

Hàng hóa thông qua cảng bao gồm các mặt hàng như gạo, thủy sản, gỗ, clinker, xi măng túi sang mạn, phân bón... Từ năm 2016 công ty khai thác thêm mặt hàng bã đậu nành, đồng thời tận dụng tối đa khai thác bãi cứng chứa cát, đá xây dựng dài hạn để tăng nguồn thu. Mặt hàng chủ lực là gạo xuất khẩu và gỗ nhập khẩu.

5.1. Cơ cấu doanh thu

Cơ cấu doanh thu của Công ty tập trung vào những lĩnh vực kinh doanh chính gồm doanh thu đến từ việc bán hàng và cung cấp dịch vụ chủ yếu từ dịch vụ cho thuê kho, bốc xếp, vận chuyển hàng hóa, cụ thể như sau:

Bảng 3: Cơ cấu Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giai đoạn 2017 – 2018 và 6 tháng đầu năm 2019

Khoản mục	Năm 2017		Năm 2018		6 tháng đầu năm 2019	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng /DTT (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng /DTT (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng /DTT (%)
Doanh thu bán hàng hóa	12.939.231.129	19,07	9.441.429.195	14,23	2.432.616.945	6,64
Doanh thu cung cấp dịch vụ	54.897.581.603	80,93	56.890.947.805	85,77	34.198.203.393	93,36
Doanh thu thuần	67.836.812.732	100	66.332.377.000	100	36.630.820.338	100

Nguồn: BCTCKT năm 2017, 2018; BCTC soát xét 6T đầu năm 2019 của CTCP Cảng An Giang

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Trong cơ cấu doanh thu thuần, doanh thu hoạt động cung cấp dịch vụ chiếm tỷ trọng chủ yếu (trên 80% doanh thu thuần qua các năm). Tổng doanh thu của Công ty giai đoạn 2016 - 2018: Năm 2016 đạt 82,245 tỷ đồng, năm 2017 đạt 67,837 tỷ đồng, năm 2018 đạt 66,332 tỷ đồng giảm nhẹ 2,2 % so với năm 2017. Doanh thu bán hàng hóa năm 2018 của Công ty đạt 9,441 tỷ đồng sụt giảm 27,03% so với năm 2017; Doanh thu từ cung cấp dịch vụ năm 2018 có sự tăng trưởng đạt 56,890 tỷ đồng tăng nhẹ 3,63% so với năm 2017. Doanh thu bán hàng hóa năm 2018 giảm là yếu tố dẫn đến sụt giảm doanh thu thuần của Công ty; nguyên nhân là do sự sụt giảm của sản lượng hàng xuất khẩu và nội địa thông qua Cảng và sự sụt giảm này chủ yếu là do giá mặt hàng gạo nội địa không ổn định và các chính sách về lương thực ở một số quốc gia có sự thay đổi.

5.2. Cơ cấu chi phí

Bảng 4: Cơ cấu chi phí giai đoạn 2017 – 2018 và 6 tháng đầu năm 2019

Chi phí	Năm 2017		Năm 2018		6 tháng đầu năm 2019	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng/DTT (%)
Giá vốn hàng bán	52.605.200.089	77,55	53.578.824.508	80,77	27.631.312.895	75,43
Chi phí tài chính	51.925.422	0,08	46.645.115	0,07	64.565.855	0,18
Chi phí bán hàng	1.349.310.652	1,99	1.464.063.077	2,21	706.638.985	1,93
<i>Chi phí lãi vay</i>	<i>171.358.595</i>	<i>0,25</i>	<i>94.450.524</i>	<i>0,14</i>	<i>17.557.193</i>	<i>0,05</i>
Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.001.628.529	16,22	8.356.113.294	12,60	4.178.591.881	11,41
Tổng cộng	65.179.423.287	96,08	63.540.096.518	95,79	32.598.666.809	88,99

Nguồn: BCTCKT năm 2017, 2018; BCTC soát xét 6T đầu năm 2019 của CTCP Cảng An Giang

Nhìn chung, tổng chi phí của Công ty giai đoạn 2016 - 2018 đều giảm cùng với xu hướng giảm của doanh thu. Trong cơ cấu chi phí của Công ty, giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng cao nhất và có xu hướng tăng trong giai đoạn 2016-2018, năm 2016 giá vốn hàng bán chiếm 69,51% tổng chi phí, năm 2017 giá vốn hàng bán chiếm 77,55% tổng chi phí, năm 2018 giá vốn hàng bán chiếm 80,77%. Chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm tỷ trọng lớn thứ hai trong cơ cấu chi phí của Công ty, năm 2016 chiếm 12,49% và năm 2017 chiếm 16,22% tổng chi phí, năm 2018 chiếm 12,6%. Chi phí bán hàng chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu chi phí của Công ty, năm 2016 chi phí bán hàng là

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

1,326 tỷ chiếm 1,61% tổng chi phí, năm 2017 chi phí bán hàng là 1,349 chiếm 1,99% tổng chi phí, năm 2018 chiếm 2,21% tổng chi phí. Điều đó thể hiện tính hiệu quả trong hoạt động triển khai bán hàng, cung cấp dịch vụ của Công ty. Chi phí tài chính, chi phí khác chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu tổng chi phí trong giai đoạn 2016 - 2018 và có xu hướng giảm.

5.3. Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty Cổ phần Cảng An Giang trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến Quý II/2019

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến Quý I/2019 được tóm tắt theo bảng sau đây:

Bảng 5: Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh giai đoạn 2017 – 2018 và 6 tháng đầu năm 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng (giảm) 2018/2017	6 tháng đầu năm 2019
Tổng giá trị tài sản	153.161	151.942	-0,80%	154.713
Doanh thu thuần	67.837	66.332	-2,22%	36.630
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.861	4.055	5,04%	4.708
Lợi nhuận khác	124	(5)	-104,19%	6
Lợi nhuận trước thuế	3.985	4.050	1,64%	4.714
Lợi nhuận sau thuế	3.134	3.187	1,71%	3.750
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%) (tính trên mệnh giá cổ phiếu)	1,93	1,96	1,55%	-

Nguồn: BCTCKT năm 2017, 2018; BCTC soát xét 6T đầu năm 2019 của CTCP Cảng An Giang

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 của Công ty: Doanh thu thuần đạt 66.332 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt là 4.050 triệu đồng và 3.187 triệu đồng. Doanh thu thuần năm 2018 của Công ty giảm 1.504 triệu đồng tương đương 2,22% so với năm 2017. Nguyên nhân dẫn đến sụt giảm doanh thu thuần năm 2018 là do sự thay đổi chính sách nhập khẩu của Trung Quốc, siết chặt nhập khẩu gạo qua đường tiểu ngạch và tăng cường rào cản qua đường chính ngạch, điều này đã khiến sản lượng thông qua cảng giảm mạnh; bên cạnh đó các tàu có tải trọng lớn chưa được tiếp cận vào Cảng để nhận hàng do luồng vào Sông Hậu chưa ổn định làm cho sản lượng hàng hóa xuất khẩu qua Cảng giảm. Mặc dù doanh thu năm 2018 giảm nhưng lợi nhuận sau thuế và trước thuế của Công ty tăng cao hơn năm 2017 gần 2% là do Công ty đã thực hiện tốt các biện pháp, chính sách giảm thiểu chi phí, tối ưu lợi nhuận nhằm đạt được hiệu quả kinh doanh tốt.

5.4. Định hướng phát triển Công ty

Các mục tiêu chủ yếu:

Đưa ra các chính sách đào tạo, phân phối nhân lực của Công ty. Phát triển các chính sách về mức lương cũng như chế độ hậu mãi cho cán bộ nhân viên để thu hút nguồn nhân tài. Xây dựng hệ thống, cơ chế quản lý bài bản hơn, tìm tòi, tiếp thu các kiến thức mới, nâng cao năng lực của ban quản trị Công ty, Ngoài ra, xây dựng nguồn nhân lực có kiến thức, chất lượng cao. Từ đó đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển bền vững của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty luôn tập trung nâng cao năng lực của đội ngũ điều hành, giải quyết nhanh chóng các thủ tục cho các chủ hàng, chủ tàu, tránh việc nhân viên Công ty gây khó khăn, vôi vĩnh chủ hàng, từ đó mới có thể nâng cao giá trị thương hiệu và chất lượng dịch vụ của Công ty.

Ngoài ra, Công ty cũng tăng cường đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, cũng như áp dụng công nghệ mới vào đầu tư, sản xuất. Bên cạnh đó, Công ty còn tăng cường mở rộng hợp tác với nhiều đối tác, chủ hàng, cũng như các công ty có tiềm lực trong nước, v.v.... Không những vậy, Công ty còn xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp để nâng cao vị thế của Công ty trên thị trường gắn với Dự án đầu tư mở rộng Cảng Mỹ Thới, quy mô 4,1ha liền kề cảng hiện hữu.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Tập trung mở rộng hai cụm cảng của Công ty là Cảng Mỹ Thới và Cảng Bình Long. Đồng thời phát triển hệ thống dịch vụ Logistics vận tải container để trở thành cảng trung tâm đầu mối cho Khu vực Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng và cả nước nói chung.

Khai thác và tìm kiếm thêm các đối tác có tiềm năng không những ở khu vực phía Nam mà còn ở các tỉnh phía Bắc, đặc biệt là các công ty chuyên về lĩnh vực hàng hải và vận tải biển, nhằm khẳng định vị thế và vai trò của Cảng so với các Cảng khác.

Tập trung liên kết với các đầu mối quốc tế, đặc biệt là các nước ở vùng biên giới giáp ranh với tỉnh An Giang để phát triển khách hàng ở các quốc gia lân cận mà cụ thể là Cambodia.

Giữ vững các hoạt động sản xuất kinh doanh của mình cũng như mở rộng thêm nhiều hoạt động hơn bằng việc phát triển các sản phẩm dịch vụ mới đem lại hiệu quả cao hơn, tận dụng và khai thác tiềm năng sẵn có của Công ty về con người, cơ sở vật chất kỹ thuật cũng như lợi thế thị trường.

Nâng cao chất lượng dịch vụ. Đồng thời, Công ty cũng quan tâm đến đời sống nhân viên để từ đó tạo sự gắn bó của cán bộ nhân viên với Công ty.

5.5. Các Hợp đồng, dự án đang thực hiện

Bảng 6: Một số hợp đồng lớn Công ty đang thực hiện giai đoạn 2017 - 2018

STT	Đối tác	Nội dung Hợp đồng	Giá trị ước tính (triệu đồng)	Thời gian thực hiện dự kiến
Năm 2017				
1	CTCP Hàng hải Sài Gòn	Bốc xếp, vận chuyển hàng, đóng container gạo	3.500	1 năm
2	CTCP Vận tải Thủy Tân Cảng	Bốc xếp, vận chuyển hàng, đóng container gạo	4.000	Không thời hạn
3	CTCP Kinh doanh tiếp vận VT Hoàng Phú An	Bốc xếp, vận chuyển hàng, đóng container gạo	5.000	1 năm
4	Công ty TNHH TM-DV VTB Ngô Đam	Bốc xếp, giao nhận gạo nội địa	3.000	1 năm
5	Công ty TNHH Tổng công ty Hòa Bình Minh	Cho thuê kho	3.240	5 năm
Năm 2018				
1	CTCP Hàng hải Sài Gòn	Bốc xếp, vận chuyển hàng, đóng container gạo	3.000	1 năm
2	CTCP Vận tải Thủy Tân Cảng	Bốc xếp, vận chuyển hàng, đóng container gạo	4.000	Không thời hạn
3	CTCP KD & TV VT Hoàng Phú An	Bốc xếp, vận chuyển hàng, đóng container gạo	5.000	1 năm
4	Công ty TNHH TM DV VTB Ngô Đam	Bốc xếp, giao nhận gạo nội địa	3.000	1 năm
5	Công ty TNHH Tổng Cty Hòa Bình Minh	Cho thuê kho	3.240	5 năm

Nguồn: CTCP Cảng An Giang

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

5.6. Tình hình công nợ

5.6.1. Các khoản phải thu ngắn hạn

Bảng 7: Các khoản phải thu ngắn hạn

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018	30/6/2019
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	13.637.769.688	14.312.829.453	14.206.529.186
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132.302.539	165.302.539	2.068.130.265
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-	-
4	Phải thu ngắn hạn khác	745.505.694	788.804.667	689.061.256
5	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi (*)	(1.705.090.876)	(1.485.556.587)	(1.485.556.587)
6	Tài sản thiếu chờ xử lý	-	-	-
	Tổng Cộng	12.810.487.045	13.781.380.072	15.478.164.120

Nguồn: BCTCKT năm 2017, 2018; BCTC soát xét 6T đầu năm 2019 của CTCP Cảng An Giang

(*) Khoản dự phòng các khoản phải thu khó đòi thể hiện khoản mục nợ xấu phải thu tiền bán hàng quá hạn từ các tổ chức và cá nhân (được thể hiện chi tiết tại Thuyết minh BCTCKT mục 6. Nợ xấu, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2019).

5.6.2. Các khoản phải trả

Bảng 8: Các khoản phải trả

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018	30/6/2019
I.	Nợ ngắn hạn	6.322.730.736	5.634.486.786	8.244.627.694
1	Phải trả người bán	2.293.808.485	1.608.368.400	1.726.357.400
2	Người mua trả tiền trước	28.449.830	31.619.880	99.878.353
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	583.040.507	413.380.067	1.063.390.563
4	Phải trả người lao động	1.986.355.250	2.118.036.468	1.285.196.617
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	6.941.959	3.051.366	-
6	Doanh thu chưa thực hiện	-	45.454.545	45.454.545

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

STT	Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018	30/6/2019
	ngắn hạn			
7	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	587.392.042	605.516.054	2.705.432.611
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	818.250.000	613.187.500	204.062.500
9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	18.492.663	195.872.506	500.183.294
II.	Nợ dài hạn	1.306.460.226	565.545.450	614.671.811
1	Phải trả dài hạn người bán	-	-	-
2	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	477.272.726	204.545.450	68.181.811
3	Phải trả dài hạn khác	216.000.000	361.000.000	546.490.000
4	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	613.187.500	-	-
	Tổng Cộng	7.629.190.962	6.200.032.236	6.362.791.271

Nguồn: BCTCKT năm 2017, 2018; BCTC soát xét 6T đầu năm 2019 của CTCP Cảng An Giang

5.7. Tài sản

5.7.1. Tài sản cố định của Công ty

Bảng 9: Tài sản cố định của Công ty tại ngày 30/6/2019

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Khoản mục	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
I.	Tài sản cố định hữu hình	178.391.366.660	77.245.296.212	43,30%
1.	Phương tiện vận tải	90.856.711.098	40.724.709.815	44,82%
2.	Máy móc thiết bị	6.649.059.376	1.899.178.456	28,56%
3.	Nhà cửa, vật kiến trúc	80.885.596.186	34.621.407.941	42,80%
II.	Tài sản cố định vô hình	2.250.253.114	2.250.253.114	100,00
1.	Quyền sử dụng đất	2.250.253.114	2.250.253.114	100%
2.	Phần mềm máy tính	-	-	-
	Tổng cộng (I+II)	180.641.619.774	79.495.549.326	44,01%

BCTC soát xét 6T đầu năm 2019 của CTCP Cảng An Giang

5.7.2. Danh sách đất do Công ty đang quản lý và sử dụng

Bảng 10: Danh sách đất do Công ty quản lý và sử dụng tại thời điểm 31/03/2019

STT	Địa chỉ đất	Diện tích đất (m ²)	Mục đích sử dụng đất	Thời hạn sử dụng	Nguồn gốc sử dụng	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với lô đất
1	<p>Thửa số 64 tờ bản đồ số 23, Phường Mỹ Thạnh, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang</p> <p><u>Hồ sơ pháp lý</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định 680/QĐ-UBND ngày 03/5/2012 của UBND tỉnh An Giang về việc cho CTCP Cảng An Giang thuê đất - Hợp đồng thuê đất số 52/HĐ.TĐ ngày 20/6/2012 - GCNQSDĐ số BK065304 ngày 30/10/2012 	42.585,2	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Đến ngày 03/05/2062	Thuê đất trả tiền hàng năm	Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính
2	<p>Thửa đất số 7, tờ bản đồ số 18, Phường Mỹ Thạnh, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang</p> <p><u>Hồ sơ pháp lý</u></p> <p>GCNQSDĐ số BK065303 ngày 10/10/2012 do Sở TN&MT Tỉnh An Giang cấp</p>	216,6	Đất ở 200 m ² ; Đất trồng cây lâu năm 16,6 m ²	Đất ở: Lâu dài	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính
3	<p>Thửa đất số 4, tờ bản đồ số 18, P.Mỹ Thạnh Thành Phố Long Xuyên, tỉnh An Giang</p> <p><u>Hồ sơ pháp lý</u></p> <p>GCNQSDĐ số BE576712 ngày 02/02/2012 do Sở TN&MT Tỉnh An Giang cấp</p>	649,2	Đất ở tại đô thị 550,7 m ² ; Đất trồng cây lâu năm 98,5 m ²	Đất ở tại đô thị: Lâu dài	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

STT	Địa chỉ đất	Diện tích đất (m ²)	Mục đích sử dụng đất	Thời hạn sử dụng	Nguồn gốc sử dụng	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với lô đất
4	<p>Khu đất Cảng Bình Long tại Xã Bình Long – Huyện Châu Phú - Tỉnh An Giang</p> <p><u>Hồ sơ pháp lý</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận đầu tư số 52121000097 ngày 06/12/2007 và ngày 05/05/2010 - Quyết định số 2337/QĐ-UBND ngày 06/9/2007 của UBND tỉnh An Giang về việc thu hồi đất và cho Cảng Mỹ Thới An Giang thuê đất. - Bản đồ giao đất, thuê đất do Văn phòng Đăng ký đất và thông tin Tài nguyên Môi trường cấp 08/08/2007 - Quyết định số 2440/QĐ-CT ngày 11/7/2013 về việc miễn tiền thuê đất cho Công ty Cổ phần An Giang 	21.840	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Đến ngày 06/09/2057	Doanh nghiệp đang đề nghị và hoàn thiện hồ sơ thuê đất trả tiền hàng năm	(*)

Nguồn: CTCP Cảng An Giang

Ghi chú: (*) Khu đất tại Cảng Bình Long tại Xã Bình Long, Huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, diện tích 21.840 m²: Theo Giấy Chứng nhận đầu tư số 52121000097 ngày 06/12/2007 và Giấy Chứng nhận đầu tư điều chỉnh lần 1 ngày 05/5/2010, Công ty Cổ Phần Cảng An Giang được miễn tiền thuê đất 11 năm kể từ khi xây dựng hoàn thành đưa dự án vào hoạt động. Theo Giấy chứng nhận đầu tư dự án hoàn thành năm 2006, do vậy tiền thuê đất được miễn đến hết năm 2017. Công ty cổ phần Cảng An Giang đã ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh An Giang HĐ số: 15/HĐ-TĐ ngày 24/05/2013.

Công ty đã hoàn thiện và nộp hồ sơ thủ tục cấp Giấy chứng nhận đối với đất của tổ chức tới Sở Tài Nguyên và Môi trường.

6. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 11: Một số chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2016 - 2018

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	6,25	7,82	9,85
- Hệ số thanh toán nhanh: <i>(TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	5,94	7,42	9,39
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	5,88	4,98	4,08
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	6,25	5,24	4,25
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
- Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>	Vòng	28,52	21,00	20,82
- Vòng quay tổng tài sản: <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</i>	Vòng	0,51	0,43	0,43
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	13,85	4,62	4,80
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	7,48	2,15	2,19
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	7,04	2,05	2,09
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	17,65	5,69	6,11
- Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	(đồng)	734	204	208

Nguồn: BCTCKT năm 2017, 2018 của CTCP Cảng An Giang

* **Khả năng thanh toán:** Cả 2 chỉ số thanh toán trong năm 2018 đều tăng đáng kể, khoảng 26-27% so với năm ngoái. Nguyên nhân chính là do Tài sản ngắn hạn tăng 12.2%, trong khi nợ ngắn hạn giảm 10,89%. Trong tài sản ngắn hạn, khoản tương đương tiền tăng mạnh do Công ty thu hồi 15 tỷ từ khoản tiền gửi có kỳ hạn. Mặt khác, các chỉ số thanh toán đều lớn hơn 1 cho thấy công ty có đủ khả năng thanh toán. Các khoản tiền và tương đương tiền chiếm gần 69% tài sản lưu động, đảm bảo thanh toán đúng hạn các khoản nợ đến hạn.

* **Cơ cấu vốn:** Năm 2018, hệ số Nợ/Tổng tài sản và hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu lần lượt là 4,08% và 4,25%, đều giảm so với năm 2017. Nguyên nhân do Nợ phải trả giảm 18,73% trong đó Nợ dài hạn giảm hơn 56,7% so với năm 2017. Trong năm Công ty thanh toán hết khoản nợ vay ngắn hạn và chuyển khoản nợ vay dài hạn sang khoản nợ vay ngắn hạn theo đúng lộ trình thanh toán cam kết giữa hai bên. Ngoài ra, năm qua Công ty không vay thêm, chủ yếu sử dụng vốn chủ để tài trợ các hoạt động sản xuất kinh doanh, mua sắm máy móc thiết bị. Nhằm tránh những biến động vĩ mô khi nền kinh tế thế giới có nhiều bất ổn.

* **Năng lực hoạt động:** Trong năm 2018, vòng quay hàng tồn kho giảm 0,86% và vòng quay tài sản tăng 1,12%. Vòng quay hàng tồn kho giảm nguyên nhân là do hàng tồn kho tăng. Trong năm Công ty dự trữ gạo nhằm hạn chế sự biến động bất thường của giá gạo. Ngoài ra việc dự trữ giúp duy trì hoạt động của Công ty khi thời tiết biến đổi thất thường như hiện nay. Vòng quay tài sản tăng cho thấy hiệu suất sử dụng và quản lý tài sản của Công ty ngày càng cải thiện. Trong sản xuất, Công ty ứng dụng công nghệ hiện đại và thực hiện đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, định kì bảo trì tài sản.

* **Khả năng sinh lời:** Việc sông Hậu chưa thể tiếp nhận tàu có tải trọng lớn vẫn tiếp diễn trong năm qua, gây khó khăn cho Công ty, các hàng hóa không được trực tiếp xuất khẩu mà phải trung chuyển qua các tàu lớn tại các cảng khác. Trong năm 2018, Ban lãnh đạo công ty đã và đang triển khai các kế hoạch nhằm cải thiện được khó khăn trên, từ đó, các chỉ số về khả năng sinh lời đều tăng trưởng. Dẫn đến lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2018 có sự tăng trưởng khá 5,05% so với năm 2017.

7. Vị thế của Công ty so với doanh nghiệp khác trong ngành

Công ty Cổ phần Cảng An Giang ra đời và phát triển trong giai đoạn kinh tế còn gặp nhiều khó khăn do đất nước mới bước ra từ chiến tranh. Trải qua nhiều năm thăng trầm của nền kinh tế, hiện nay Công ty Cổ phần Cảng An Giang đang dần trưởng thành và lớn mạnh. Với sự quyết tâm của Ban Lãnh đạo, toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty và đặc biệt là nhận được sự quan tâm của lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC), sự ủng hộ của các Sở, Ban, Ngành, sự hỗ trợ của các cơ quan quản lý Nhà nước như: Cảng vụ Hàng hải An Giang, Cảng vụ Đường thủy nội địa, Hải quan Cửa khẩu Cảng Mỹ Thới, Đoàn biên phòng Cửa khẩu Cảng Mỹ Thới, Kiểm dịch y tế quốc tế, Kiểm dịch thực vật,... sự kết hợp chặt chẽ, thủy chung của chủ hàng, chủ tàu, đại lý nên công tác điều hành sản xuất luôn phát huy tối đa về “Năng suất – Chất lượng – An toàn – Hiệu quả”.

Thế mạnh của Công ty là đội ngũ nhân viên nhiệt tình, công nhân cơ giới nhiều năm kinh nghiệm có tay nghề cao cùng với lực lượng công nhân thủ công lúc cao điểm gần 700 công nhân đã tạo nên sức mạnh to lớn giúp công ty đạt được thành tựu cao

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

qua các năm. Thêm vào đó, bộ máy hoạt động linh hoạt kết hợp với nguồn nhân lực có thể mạnh đã giúp Công ty phát triển và khẳng định vị thế của mình trong môi trường kinh doanh đầy cạnh tranh và thử thách.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Cơ cấu lao động

Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 31/03/2019 là 154 lao động.

Bảng 12: Cơ cấu lao động

STT	Phân theo trình độ	Số lượng (người)	Tỷ lệ
1	Đại học	32	20,78%
2	Cao đẳng	6	3,90%
3	Trung cấp, sơ cấp	99 (18 TC, 81 SC, Tay nghề)	64,29%
4	Lao động, phổ thông	17	11,03%
	Tổng cộng	154	100,00%

Nguồn: CTCP Cảng An Giang

8.2. Chính sách đối với người lao động

▪ Chính sách lương, thưởng, trợ cấp:

Chính sách lương và phụ cấp

Công ty đã thực hiện chính sách lương phù hợp với từng bộ phận để có thể khuyến khích hiệu quả sản xuất. Đồng thời, Công ty còn có các chính sách phụ cấp cho cán bộ nhân viên của Công ty như: Phụ cấp độc hại, phụ cấp công tác, v.v.... Các khoản phụ cấp này giúp cho cán bộ nhân viên Công ty yên tâm công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chính sách khen thưởng

Với những cán bộ nhân viên có thành tích tốt trong công việc và các bộ phận đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh cao, công ty luôn khuyến khích, khen thưởng thông qua các chính sách như tháng lương 13, thưởng theo thành tích đạt được, thưởng sáng kiến kỹ thuật, v.v... Các chính sách trên nhằm tạo động lực làm việc cho cán bộ nhân viên, gắn kết mối quan hệ thân thiết giữa nhân viên với công ty.

▪ Chính sách đào tạo:

Để phát triển bền vững, Công ty luôn nâng cao kiến thức, năng lực, trình độ chuyên môn cho cán bộ nhân viên nhằm xây dựng nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, thúc đẩy sự phát triển bền vững của công ty. Đồng thời, Công ty cũng nâng cao các kỹ năng khác cho cán bộ nhân viên để có thể thực hiện được mục tiêu chuyên

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

nghiệp hóa đội ngũ nhân viên, từ đó đáp ứng những yêu cầu phát triển của Công ty. Công ty tiếp tục xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo cho nhân viên để phát triển đội ngũ kế thừa. Hàng năm, công ty tổ chức các lớp đào tạo nghiệp vụ cho các cán bộ nhân viên sau khi ký kết hợp đồng lao động theo kế hoạch đào tạo hoặc đào tạo theo yêu cầu của đơn vị. Các chính sách hỗ trợ học phí đối với những cán bộ nhân viên có sự tìm tòi, học hỏi, nâng cao năng lực chuyên môn cũng được công ty chú trọng.

▪ **Chế độ chính sách khác**

Ngoài các chính sách về lương, thưởng, phụ cấp nêu trên thì Công ty còn thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện các chế độ phúc lợi như: thưởng các ngày lễ lớn như Tết dương lịch, Kỷ niệm ngày thành lập Công ty, tổ chức các hoạt động nghỉ dưỡng cho cán bộ nhân viên Công ty hàng năm, v.v....Không những vậy, Công ty còn duy trì và bảo đảm các chế độ khác cho nhân viên Công ty như: Chi tiền ăn giữa ca, cấp phát đồng phục, trang bị đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ nhân viên của Công ty. Ngoài ra, Công ty cũng hỗ trợ tiền, tặng quà cho cán bộ nhân viên nữ trong những ngày đặc biệt như ngày Quốc tế phụ nữ, ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam.

9. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 13: Kế hoạch sản xuất kinh năm tiếp theo

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2018
Doanh thu thuần	VNĐ	74.600.000.000.000	12,46%
Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	4.500.000.000	11,10%
Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	3.600.000.000	12,96%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,83	0,44%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn góp chủ sở hữu	%	2,6	12,96%
Tỷ lệ chia cổ tức	%	2,2	12,24%

Nguồn: CTCP Cảng An Giang

Căn cứ để đạt được kế hoạch nêu trên:

- Đẩy mạnh và làm tốt công tác tiếp thị đối với mặt hàng chiến lược hiện nay là gạo đóng container và gạo xuất khẩu. Bên cạnh đó có chính sách chăm sóc khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ và tạo uy tín với chủ hàng, chủ tàu đến cảng, xây dựng và phát triển thương hiệu mạnh để giữ vững và mở rộng thị phần cho Công ty.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

- Áp dụng các biện pháp tích cực để thu hồi nợ đọng; bảo toàn và phát triển vốn, đáp ứng được yêu cầu về sản xuất và đầu tư.
 - Đẩy mạnh việc mở rộng các dịch vụ logistics gắn với xây dựng bờ kè trước mắt để khai thác bãi cứng chứa, đóng, rút hàng container (khoảng 4.500m²) hiện có trong Dự án mở rộng cảng đã được bàn giao, để nâng cao năng lực cạnh tranh. Đồng thời, phát huy tuyến vận chuyển container Cảng Bình Long - Mỹ Thới – TP. Hồ Chí Minh nhằm góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.
 - Tạo quỹ đất sạch trong Dự án mở rộng cảng, sau đó tiến hành xây dựng từng hạng mục phù hợp với nhu cầu phát triển và tính hiệu quả của dự án. Song song mở rộng thị phần để tạo nguồn hàng ổn định, tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.
 - Thực hành triệt để tiết kiệm, chống lãng phí đặc biệt là chi phí nguyên nhiên vật liệu, phụ tùng vật tư, chi phí quản lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - Quản lý và sử dụng linh hoạt, hợp lý lao động trên cơ sở khối lượng công việc hiện có, bên cạnh gắn liền quyền lợi với kết quả công việc nhằm khuyến khích người lao động nâng cao năng suất hiệu quả công tác.
- 10. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty:** Không có.
- 11. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn:** Không có.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty Cổ phần Cảng An Giang
2. Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
3. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
4. Tổng số lượng cổ phần dự kiến chuyển nhượng : 7.311.600 cổ phần (chiếm tỷ lệ 52,98% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ)
5. Giá khởi điểm đấu giá : đồng/cổ phần
6. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm : Giá khởi điểm bán đấu giá được xác định dựa trên Chứng thư thẩm định giá số 91001/CT-VVFC/CNMN ngày 10/9/2019 của Công ty Cổ phần Định giá và Dịch vụ tài chính Việt Nam là đơn vị có chức năng thẩm định giá đã được Bộ Tài chính cấp giấy phép) về việc thẩm định giá trị cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Cảng An Giang
7. Phương thức chuyển nhượng vốn : Thông qua phương thức bán đấu giá cả lô tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh
8. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần : Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh
9. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn : Dự kiến Quý IV/2019
10. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến : Dự kiến Quý III, IV/2019
11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài : 49% vốn điều lệ
12. Hình thức đấu giá : Đấu giá cả lô, trong đó mỗi nhà đầu tư phải đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán
13. Số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua : 0 cổ phần
14. Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến cổ phiếu chào bán) : Theo quy định pháp luật về thuế có liên quan

15. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn

15.1. Về giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho doanh nghiệp nhà nước

Giá cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho cơ quan đại diện chủ sở hữu

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tuân thủ theo quy định tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp:

“c) Khi chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán nhưng không thực hiện trên sàn giao dịch chứng khoán thì thực hiện theo thứ tự phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận (thực hiện giao dịch ngoài sàn).

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho doanh nghiệp nhà nước khi giao dịch ngoài sàn là giá được xác định theo quy định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận); trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch cổ phiếu của công ty cổ phần tính theo giá sàn cao hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho doanh nghiệp nhà nước theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận); trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch tính theo giá sàn cổ phiếu của công ty cổ phần thấp hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) hoặc không có giá sàn do không có giao dịch thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho doanh nghiệp nhà nước theo giá được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận).

d) Doanh nghiệp nhà nước phải công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán trong trường hợp giao dịch ngoài hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (giao dịch ngoài sàn) cho các nhà đầu tư biết và thực hiện...”

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Mã chứng khoán: CAG) được niêm yết trên thị trường chứng khoán tại Sở GDCK Hà Nội. Do đó, nhà đầu tư khi mua cổ phiếu CAG theo phương thức đấu giá phải thanh toán tiền mua cổ phần cho SCIC theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai nếu trong ngày mở cuộc đấu giá công khai mà giá giao dịch cổ phiếu CAG tính theo giá sàn cao hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với phương thức chuyển nhượng. Trường hợp giá giao dịch tính theo giá sàn thấp hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với phương thức chuyển nhượng hoặc không có giá sàn do ngày mở cuộc đấu giá công khai không có giao dịch thì nhà đầu tư mua cổ phiếu CAG theo phương thức đấu giá phải thanh toán tiền mua cổ phần cho SCIC theo giá được xác định.

Việc công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần chuyển nhượng vốn tại Công ty Cổ phần Cảng An Giang khi giao dịch ngoài hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (giao dịch ngoài sàn) sẽ được thực hiện theo quy định.

15.2. Hồ sơ đấu giá

Hồ sơ bán đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Cảng An Giang bao gồm:

- Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 10/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án sắp xếp, phân loại doanh nghiệp của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước đến năm 2020;
- Quyết định số/QĐ-ĐTKDV ngày .../.../2019 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Cảng An Giang;
- Bản công bố thông tin;
- Tài liệu chứng minh Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán đấu giá;
- Quy chế đấu giá cổ phần;
- Tài liệu khác theo yêu cầu (nếu có).

15.3. Phương tiện công bố thông tin

Các phương tiện công bố thông tin của đợt đấu giá bao gồm:

- Trang thông tin điện tử (website) của tổ chức là đối tượng công bố thông tin (CAG, SCIC, PSI);
- Trang thông tin điện tử của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và các đại lý đấu giá;
- Các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định pháp luật (Báo chí...)

15.4. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư hướng dẫn số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015:

“1. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty đại chúng như sau:

a) Trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, thì thực hiện theo điều ước quốc tế;

b) Trường hợp công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật về đầu tư, pháp luật liên quan có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo quy định tại pháp luật đó.

Đối với công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%;

c) Trường hợp công ty đại chúng hoạt động đa ngành, nghề, có quy định khác nhau về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài không vượt quá mức thấp nhất trong các ngành, nghề (mà công ty đó hoạt động) có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, trừ trường hợp điều ước quốc tế có quy định khác;

d) Đối với công ty đại chúng không thuộc các trường hợp quy định tại Điểm a, b, c Khoản này, tỷ lệ sở hữu nước ngoài là không hạn chế, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.”

Trong các ngành nghề kinh doanh của Công ty đã đăng ký có một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục 4, Luật đầu tư 2014. Tỷ lệ sở hữu của nước ngoài đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện tra cứu theo Danh mục điều kiện với Nhà đầu tư nước ngoài, cụ thể như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Địa chỉ trích dẫn/giải trình
1	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022	49%	Nghị định 163/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017
2	Bốc xếp hàng hóa	5224 (chính)	50%	Nghị định 163/2017/NĐ-CP

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

				ngày 30/12/2017
3	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	6810	49%	Pháp luật VN chưa có quy định cụ thể
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4661	51%	Nghị định 163/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017

Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài được tra cứu theo Danh mục điều kiện đầu tư đối với Nhà đầu tư nước ngoài trên trang:

<http://dautunuocngoai.gov.vn/fdi/nganhnghedautu/6> và Danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục 4 Luật Đầu tư năm 2014.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 17/06/2019, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0% vốn điều lệ Công ty.

Nhà đầu tư nước ngoài không được phép đăng ký mua cổ phần bán đấu giá của SCIC tại Công ty do SCIC bán đấu giá cả lô cổ phần với tỷ lệ sở hữu là 52,98% vốn điều lệ.

VIII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Mục đích của việc chào bán cổ phần nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà không cần nắm giữ cổ phần. Việc chào bán cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

IX. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN:

- TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024 3824 0703

Fax: 024 6278 0136

- TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Địa chỉ: Quốc lộ 91, tổ 15, khóm Đông Thịnh B, Phường Mỹ Thạnh, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang

Điện thoại: 0296 3831401

Fax: 0296 3831129

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

- **TỔ CHỨC TƯ VẤN**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: Số 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0243 9343 888 Fax: 0243 9347818

- **TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁN ĐẤU GIÁ**

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0283 8217713 Fax: 0283 8217452

- **TỔ CHỨC ĐỊNH GIÁ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊNH GIÁ VÀ DỊCH VỤ TÀI CHÍNH VIỆT NAM –
CHI NHÁNH KHU VỰC MIỀN NAM**

Địa chỉ: Số 196 Hoàng Diệu, Phường 8, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 62910500 Fax: 028 39407187

X. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG

Bản công bố thông tin này đã được Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng trên cơ sở các thông tin và tài liệu do Công ty Cổ phần Cảng An Giang cung cấp.

Báo cáo tài chính năm 2016, năm 2017, năm 2018, 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty Cổ phần Cảng An Giang đã được kiểm toán, soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

XI. THÔNG TIN MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Tổ chức chào bán cổ phần là Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Tổ chức tư vấn là Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí đã sử dụng các biện pháp cẩn trọng nhất để đảm bảo việc thu thập thông tin từ các nguồn thông tin đại chúng là đáng tin cậy và trung thực nhưng chúng tôi không cung cấp bất kỳ sự bảo đảm hoặc chịu bất kỳ trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ về các dữ liệu tài chính tại Báo cáo tài chính và các báo cáo khác của Công ty Cổ phần Cảng An Giang.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG**

Chúng tôi không chịu trách nhiệm trong bất kỳ trường hợp nào cho thiệt hại hoặc tổn thất gián tiếp phát sinh từ việc tiếp cận hay sử dụng các thông tin tài chính về Công ty Cổ phần Cảng An Giang trong Bản công bố thông tin này.

XII. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp, Báo cáo thường niên ... cũng như bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người nội bộ, giới hạn tỷ lệ sở hữu, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí và nhân viên của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán (ngoài đợt chào bán cổ phần của SCIC), thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Công ty Cổ phần Cảng An Giang cho SCIC, chính Công ty Cổ phần Cảng An Giang và các khách hàng khác của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Tổ chức có vốn nhà nước được chuyển nhượng, Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, Tổ chức tư vấn và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm về việc Nhà đầu tư sử dụng Bản công bố thông tin này cho mục đích của mình.

Trân trọng cảm ơn!

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG**

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

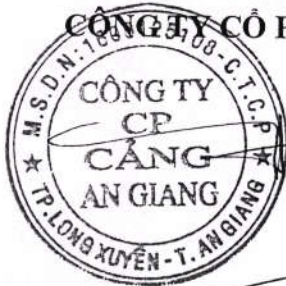
ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Song Lai

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ VỐN NHÀ NƯỚC ĐƯỢC CHUYÊN NHƯỢNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG



TỔNG GIÁM ĐỐC
Bùi Thành Hiệp

Bùi Thành Hiệp

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ



PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH
Nguyễn Xuân Hùng